

IV: 956154

SAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **3100097105**

Họ tên: **GIANG XUAN THU**

Sinh ngày: **19-10-1951**

Nguyên quán: **Hồng Ngự
Đồng Tháp**

Nơi thường trú: **128, Trưng Trắc
Thị Tho, Tiền Giang.**



SAO Y DÂN CHÁNH
Ngày **6** tháng **4** năm **1990**
TH. UENO PHUONG J.
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hằng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Đạo Phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sọc cong D.1cm C.2cm dưới sau mép trái	
NOON TRO THAI		Ngày tháng năm 1978 05	
NOON TRO PHAI		 TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÒNG TỶ <i>Vinh</i> <i>Ngọc Quang</i>	

IV: 738154

Số: 448

CHỨNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND. Phường 7

Ngày 4 tháng 4 năm 1984

THƯỜNG. PHƯƠNG 7/26



Giang-vân Sg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 371579825

Họ tên: LƯƠNG LAI

Sinh ngày: 13/03/1944

Nguyên quán: Mỹ Lộc.

Phù Mỹ, Bình Định.

Nơi thường trú: 28. Trưng Trắc

Mỹ Tho, Tiền Giang.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT TRƯNG HOẶC DẤU H	
NGÓN TRỎ TRÁI		Nốt ruồi nội.C.Q. 5 trên sau cánh mũi phải.	
		Ngày 28 tháng 05 năm 2000	
NGÓN TRỎ PHẢI		KÝ QUẢN ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ C	

Ngày 19 tháng 9 năm 1999

Thỉnh gửi:

Ngại Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ

Trân trọng kính thưa Ngại Bộ trưởng

Cô tên NGUYỄN THANH LONG sinh năm 1937

tại xã Mỹ Lợi, huyện Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Hiện tạm trú tại 343/8 đường Trần Văn Hai, phường 7, quận B Thành phố Hồ Chí Minh, là cựu quân nhân Quân Trung đoàn 41 Sư đoàn 22 Lê Lợi, ban quân sự Trung đoàn 41. Trân trọng kính xin Ngại Bộ trưởng Bộ Ngoại giao chấp nhận cho gia đình chúng tôi được đến thăm và cư trú tại Hoa Kỳ, bởi tôi là cựu tù nhân chính trị Việt Nam, luôn luôn bị uy hiếp sinh mạng. Tôi xin tường trình lên Ngại tình trạng của tôi như sau đây:

Tên tôi chính quyền Cộng sản bắt năm 1986 và bị buộc tội là hoạt động nhằm lật đổ chính quyền. Từ năm 1994 mới được ra khỏi trại giam. Từ năm 1994 đến nay tôi vẫn không được chính quyền Việt Nam cho cư trú một địa phương nào cả, kể cả nơi tôi sinh trưởng (quê quán). Đã vậy, luôn luôn uy hiếp đến áp, sinh mạng để báo vạ tiết hạ đồng loạt kể cả tôi, làm cho tôi phải cực kỳ vất vả, niềm từng miếng ăn hàng ngày mà sống được!

Hôm nay tôi trân trọng kính xin Ngại Bộ trưởng bớt chút lòng thương, cho tôi được đến nhập tịch định cư ở Hoa Kỳ để được hưởng chút không khí tự do và đời sống được ổn định, kéo tôi về quê!

Gia đình chúng tôi trân trọng kính xin Ngại Bộ trưởng nhận nỗi đau tôi chân thành biết ơn. Trân trọng.

(Xem trang sau)

Kính

Long

Giải to gồm theo.
- 1 bản sao giấy ra hai.

- 1 Đơn lý lịch

- 1 Đơn báo danh

- 1 Giấy triệu tập của Cơ quan Công an

Địa chỉ liên lạc

Đ. Lương Lợi 343/8 đường Trần Văn Khuê phường 7
quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐƠN BÁO DANH

PHẦN I: NGƯỜI DÙNG BÁO DANH

Họ và tên :
Địa chỉ hiện tại :
Thành phố : Số vùng :
Điện thoại :

PHẦN II: THUỘC ĐIỆN CỤU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI VN

Họ và tên : ... NGUYỄN THANH LONG ... Số căn cước : 08111502 ... *Của chế độ Việt Nam
cũ*
Địa chỉ cư ngụ : ... *Số: 343/8 đường Trần Văn Kiêu*
Phường, Quận, Tỉnh *phường 7, quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh*
Tình trạng gia đình : *không có vợ con*
Xin được tái cứu xét định cư tại Hoa Kỳ vào diện : (đánh dấu x trong khung thích hợp)

- ☐ Bị tù trên hai (02) năm
☐ Bị tù trên hai (02) năm và đang ở trại tỵ nạn Đông Nam Á
☐ Bị tù trên ba (03) năm được thả về và chết (ngoài trại tù)
☒ Bị cầm tù trên ba (03) năm, sau năm 1975 (dù không tham gia CT/VNCH hoặc chính phủ HK)

Tên trại tù đã ở và trại sau cùng : *trại tù đày (3300)*

Ngày tháng vào tù : *17-1-1986* ... Ngày được thả : *17-7-1994* ...

Dang ở trại tỵ nạn (đánh cho điện HO) : *không*

Số người đi theo (vợ, chồng và con) : *không có*

*con Nguyễn Minh Cảnh, 1991 - Nguyễn Thị Bân 1995 - Nguyễn Công Thuận 1999.
Nguyễn Thị Đào 1994 - Nguyễn Thanh Hoàng 1997, Nguyễn Thị Tiên 1998. Đỗ Cao
Phy 1993 - Nguyễn Thị Ngọc Lan 1990, Nguyễn Thị Trang 1964.*

Phần kê khai thêm chi tiết cá nhân : (Xin tóm lược) :

*Nguyễn Thanh Long 6-10-1937 tại xã Mỹ Lợi, huyện Thủ Mỹ tỉnh Bình Định
Cha Nguyễn Nguyên (chết) mẹ Võ Thị Hằng (chết)
Thừa nhà ở với cha mẹ và học tại trường làng tại địa phương*

*Năm 1966 - đến 1969 nhập ngũ thuộc quân lực Việt Nam Cộng hòa tại đơn vị
22 Trung đoàn 41 Bộ Binh, Ban Quân sự Trung đoàn 41.*

Năm 1969 đến 1974 tại xe số 15 MB Quân lực ĐP ở Bình Định

*Năm 1986 đến 1994 bị bắt và kết tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền
Cộng sản được thả*

*Năm 1994 đến nay về sinh sống lập thành gia đình, không có nhà cửa, gia đình
đang sinh sống luôn bị chính quyền địa phương, tại địa phương
cầm giữ luôn bị theo dõi và trục xuất không cho ở bất cứ nơi nào.*

Ghi chú : Xin quý vị nộp danh sách đến khu hội CTNCT/Mass để lập hồ sơ chuyển

lag

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY LICH

NAME : (Ten tu nhan) : Nguyễn thành Long
Last (Ten họ) Middle (Gina) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 6-10-1937 Xã Mỹ Lợi, Phường 7, Quận 6 TP Hồ Chí Minh
(Nam, nơi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay nữ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) :
MARITAL STATUS Single (Độc thân) Married (Có lập gia đình)
(Tình trạng gia đình) : không có vợ, con, chưa em g gười
ADDRESS IN VIET NAM :
(Địa chỉ tại Việt Nam) : 343/8 Trần Văn Kiền, Phường 7, Quận 6 TP Hồ Chí Minh
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại Việt Nam không) : - Yes (có) No (không) không
If Yes (Nếu có) : From (từ) : To (Đến) :
PLACE OF RE-EDUCATION :
CAMP (Trại tù)
PROFESSION : (Nghề nghiệp) làm ruộng
EDUCATION IN U.S (Đã học tại Mỹ) :
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Đã quân và Trung tá
VN GOVERNMENT (Trong Chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Tại xã
Date (ngày) :
APPLICATION FOR O.D.P (Đã có nộp đơn cho O.D.P) : Yes, No : chưa
IV Number (Số hồ sơ) :
No (không) :
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo)
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) :
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ) :
U.S CITIZEN (Quốc tịch Hoa Kỳ) : Yes (có) : không No (không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) :
NAME & SIGNATURE :
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT INFORMAIL
(Tên, chữ ký, địa chỉ và Điện thoại của người liên lạc này)
DATE : 19 17 1999
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
Trở lại 343/8 Trần Văn Kiền, Phường 7, Quận 6 TP Hồ Chí Minh

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO SPA
1, Nguyễn Minh Cảnh	1971	Con
2, Nguyễn Thị Bạ	1975	Con
3, Nguyễn Công Luận	1979	Con
4, Nguyễn Thị Đào	1974	Con
5, Nguyễn Thị Hồng	1997	Cháu
6, Nguyễn Thị Tiên	1995	Cháu
7, Đỗ Thị Bích	1990	Cháu
8, Đỗ Cao Tú	1993	Cháu
9, Nguyễn Thị Hồng Bích	1990	Cháu
10, Nguyễn Thị Trang	1960	em

DIFFERENT ADDRESS (if different from above)

ADDRESS OF DIFFERENT:

ADDITIONAL INFORMATION:

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Trại: **Đ.Đ.Đ.**

Số: **118** GR1

0	0	5	1	8	8	0	0	0	7	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

S H S L D

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số **54** ngày **31** tháng **8** năm 19**87**
của **Tòa án nhân dân Tỉnh Nghĩa Bình.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Long.** Sinh năm **1957**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: **Nghĩa Bình.**

Nơi đăng ký NKTT: **Tân lập, Cây gáo, Thống nhất, Đồng Nai.**

Cán tội: **Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền.**

Ngày bắt: **17-1-1986** Án phạt: **1-2 năm.**

Theo quyết định, án văn số **34** ngày **31** tháng **8** năm **1987**

của **Tòa án nhân dân Tỉnh Nghĩa Bình.**

Đã bị xé án mới về tội:

cộng thành: năm tháng.

Đã được giảm án **4** lần: cộng thành **3** năm **6** tháng.

Nay về cư trú tại: **Tân lập, Cây gáo, Thống nhất, Đồng Nai.**

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước
ngày **10** tháng **7** năm 19**94**

Lần tay ngón trỏ phải
của **Nguyễn Thành Long.**

Danh bản số:

Lập tại:

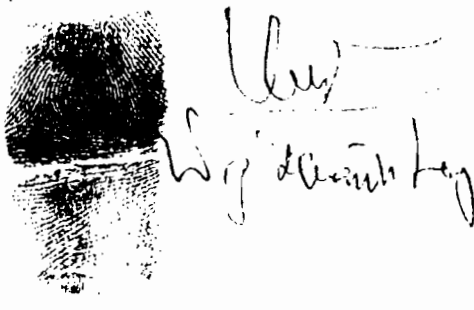
Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **17** tháng **7** năm 19**94**

QUẢN TRỊ



Đại úy: **Hoàng Sỹ Bình.**



Kính gửi

Ông: Nguyễn Thành Long SN: 1937

Là chủ của xã tình cấp

CÁNH L. H. 22/5/1997

L. BAN CÔNG AN X. A
TH. CÔNG AN



Trần Văn Hùng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-QUỐC

Số 081117000

Họ Tên NGUYỄN-THÀNH-LONG

Ngày sinh 06-10-1937

Quê hương Phú-Vũ, Bình-Dinh

Cha Nguyễn-Nguyên-chi

Mẹ Võ-thị-Hà

Địa chỉ Mỹ-Bến, Phú-Vũ, B.D.

Dấu vết riêng: Chấm sọc đầu
mắt trái.

Cao: 1 th 65b

Nặng: 52 Kg

Chức ký đương tự:

Nghĩa trở mặt

Phu Mỹ, ngày 13-4-1971

TUN. TRƯỞNG-TY CỘNG B. ĐỊNH
PHÓ TRƯỞNG-TY

NGUYỄN-DINH-BÌNH



350

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Lần thứ)

Khi đi mang theo giấy triệu tập và gặp : Chị xã và thanh niên
ở xã hội xã Mỹ Phong không đưa P. đến công an.

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ MỸ PHONG

Đỗ Cẩm Xì

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **277/1964**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ TRANG**

Sinh ngày: **03-02-1954**

Nguyên quán: **Phủ Mỹ,
Bình Định.**

Nơi thường trú: **Thành phố Phan
rang, T. Chăm, Ninh Thuận**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sọc chấm cách 0,5 cm trên trước đầu mắt trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	10.10.1997	
		 TRƯỞNG T. CÔNG AN <i>Nguyễn Tuấn</i>	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~

Họ tên: NGUYỄN THỊ TRANG

Sinh ngày: 03-02-1964

Nguyên quán: Phú Mỹ,
Bình Định.

Nơi thường trú: Thành phố Phan
rang, T. Chăm, Ninh Thuận



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không	
	NOON TAY TRÁI
	NOON TAY PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
Sọc chạm, cách 0,5 cm trên trước đầu mắt trái	
10.11.1997	
TRƯỞNG CÔNG AN	
 <i>Nguyễn Xuân</i>	

IV256 154

THAY ĐỔI CHỖ Ở TRONG CÙNG QUẬN HUYỆN

- CHỨNG NHẬN CHUYỂN ĐẾN

Số nhà.....Đường phố (Ấp)

- CHỨNG NHẬN CHUYỂN ĐẾN

Số nhà.....Đường phố (Ấp)

Ngày.....tháng.....năm.....

- Trưởng Công an Phường (X)

Ngày.....tháng.....năm.....

- Trưởng Công an Phường (Xã)

GHI CHÚ:

1. Khi trong hộ có thay đổi nhân khẩu hoặc chỗ ở, phải báo cho công an phường xã nơi đi, nơi đến biết để điều chỉnh danh sách trong "giấy kiểm tra".
2. Khi trong hộ có người tạm trú, tạm vắng phải khai báo với tổ dân phố.
3. Người từ 15 tuổi trở lên trong hộ chưa có chứng minh nhân dân, được làm thủ tục cấp "giấy kiểm tra tạm thời" tại công an quận huyện.
4. Không được sửa chữa, tẩy xóa, hoặc cho thuê, mượn giấy kiểm tra này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIẤY KIỂM TRA

Số: 4035 / E7

Họ và tên chủ hộ: Lương Lai

Địa chỉ cư trú:

Số nhà

Phường (Xã)

Quận (Huyện)

Đường (Ấp) Trần-V. Kiên
7
6Đã đi? lưu lại3/3/8 Trần Văn Kiên
F2 Q 6 TP HCM

TP Hồ Chí Minh

Ngày.....tháng...7...năm 199...

Trưởng công an Quận (Huyện)



Trưng Tả: NGUYỄN XUÂN SANG

GIẤY NÀY CẤP CHO NHỮNG HỘ KHÔNG CÓ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

DANH SÁCH NHÂN KHẨU TRONG HỘ

Số TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	SỐ GIẤY CMND HOẶC GIẤY KIỂM TRA TAM THỜI	Ở ĐẦU ĐẾN	NGÀY THÁNG NĂM ĐẾN	ĐI ĐẦU? NGÀY THÁNG NĂM ĐI	TRƯỞNG C.A QUẬN HUỖN, PHƯỜNG, XÃ KÝ TÊN ĐÓNG DẤU
		Nam	Nữ						
01	Lương Lãi	1984		Chủ hộ	311379625	Bach gia (Sanctoe)	1981		
02	Giang Xuân Thu		1981	Vợ	310507105	Mỹ Thảo Tỉnh Giang	1981		"
03	Lương Giang Thiên	1982		Con			1982		
04	Lương Sơn Kỳ	1983		Con			1983		
05	Lương Văn Tâm	1985		Con			1985		
06	Lương Tấn Đạt		1987	Con			1987		
07	Lương Quý Thôn	1989		Con			1989		

Số ____ /HC Ngày 22.12.2014

CHUNG NHẬN BẢN SẠO

Có nội dung giống như bản chính.

T.M.B.D.P.H.U. N.G. QUẬN HUỖN

K.T. CHỈ TỊCH
M

Dương Tuấn P.

ĐƠN BÁO DANH

PHẦN I : NGƯỜI DÙNG BÁO DANH

Họ và tên :
 Địa chỉ hiện tại :
 Thành phố : Số vùng :
 Điện thoại :

PHẦN II : THUỘC DIỆN CỨU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI VN

Họ và tên : LƯƠNG - LẠI Số căn cước : 311.34.8652
 Địa chỉ cư ngụ : 343/8 Đường TRẦN VĂN KIỆU
 Phường, Quận, Tỉnh : Phường 7 Quận 6 TP. HCM
 Tình trạng gia đình : 1 vợ + 5 con

Xin được tái cứu xét định cư tại Hoa kỳ vào diện : (đánh dấu x trong khung thích hợp)
☒ Bị tù trên hai (02) năm.

☐ Bị tù trên hai (02) năm và đang ở trại tỵ nạn Đông Nam Á.

☐ Bị tù trên ba (03) năm được thả về và chết (ngoài trại tù)

☐ Bị cầm tù trên ba (03) năm, sau năm 1975 (dù không tham gia QĐVNCH hoặc chính phủ HK)

Tên trại tù đã ở và trại sau cùng : KATUM

Ngày tháng vào tù : 5/1/75 Ngày được tha : 13/12/1977

Đang ở trại tỵ nạn (dành cho diện HO) :

Số người đi theo : (vợ chồng và con)

Vợ GIANG XUÂN THỦ sinh 1951 - Con Lương Giang Thiệu 1982
Lương Sơn Kỳ 1983 - Lương Xá Tâm 1985 - Lương
Tài Đại 1987 - Lương Quý Thân 1989.

Phần kê khai thêm chi tiết cá nhân (Xin tóm lược)

Sinh quán XDUT - Tổng Thư ký HA XDUT Lưu Hiệp
Đã làm 1968 - 1973 - 1974 - 1975 - SA 23 -
Đầu tiên làm Giám đốc - 1974 - 1975 - SA 23 -

Ghi chú : Xin quý vị nộp danh sách đến khu hội CTNCT/Mass để lập hồ sơ chuyển.

INTAKE FORM (Two Copies)

MAU DON VE LY LICH

NAME: (Ten tu nhan) LŨNG - LAI

DATE, PLACE OF BIRTH: 1944 xã Mỹ Lộc, Phủ Lý - tỉnh Hà Nam
(Nam, noi sinh) Last (Ten ho) Middle (Gina) First (ten goi)
Month (Thang) Day (ngay) Year (nam)

SEX (Nam hay nu) : ☒ Male (Nam) ☐ Female (Nu)

MARITAR STATUS Single (Doc than) ☒ Married (Co gia dinh)

(Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM: 24/8 Trần Văn Kiêu F7 Q6 Tp Hồ Chí Minh
(Dia chi tai Vietnam)

POLITICAL PRISONER (co la tu nhan tai Viet Nam khong ? Yes (co) ☒ No (khong).....

If Yes (neu co) : from (tu) : 5/1975 To (Den) 12/1978

PLACE OF RE-EDUCATION (noi cai tao) : Hải Phòng - tỉnh Quảng - Trung

CAMP (trai tu) : Là Tuân - Hố Mùn

PROFESSION (nghe nghiep) :

EDUCATION IB. US (Du hoc tai My) :

VN ARMY (Quan doi) Rank (Cap bac) : Trung úy

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Tổng thư ký Hội đồng

XĐBT & Lai Phấn Date (Ngay) : 1968 - 1973

APPLICATION FOR O.D.P (Đã nộp đơn cho O.D.P) : Yes (Co) ☒ No (Khong).....

IV Number (So ho so) 256154

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPATING (So nguoi đi theo) : 6

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiet)

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi thu o VN)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ)

U.S CITIZEN (Quoc tịch Hoa ky) : Yes (co) No (Khong)

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN)

NAME & SIGNATURE :

(Tên va chu ky)

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT INFORMAIL :

(Dia chi, dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE :

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICATION (P.A) :

Lister on page 1

NAME OF DEPENDENT/APPLICATION RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO SPA
1. Giang Xuân Thu	1951	Vợ
2. Hoàng Giang Thiên	1982	con
3. Hoàng Sơn Kym	1983	con
4. Hoàng Xá Tuấn	1985	con
5. Hoàng Tài Đạt	1987	con
6. Hoàng Quý Châu	1989	con

DIFFERENT ADDRESS (If different from above)

ADDRESS OF DIFFERENT :

.....

.....

ADDITIONAL INFORMATION :

.....

.....

.....

$\log \frac{1}{\epsilon} = 207 / T = 11.6 \text{ KeV}^2$ in QED thermal

...bằng bạn có đến tại ...
... (Vị trí ban Quản trị) ...
xong thì tức tức ngày 29-12-1972
vào sân tập thể ...

Quản 6, ngày 29-12-1972
V/Trưởng Công An Quản 6

Đặng Phước Dầy

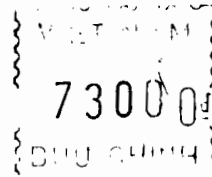
...
...
...
...

VIA AIR MAIL

PAR

Priority

PARAVION

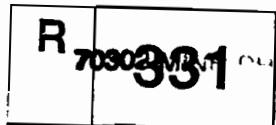


From: *2 năm*
LƯU LẠI
343/8 Trần-VAN-KIỀU
F7-Q6-TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thanh Long
6 (cái tạo 86-94)
27/10/99

AR | BẢO NHẬN

1.5 miles of Vietnamese Poli Prisoner
7813 Martha's Ln.
FALL CHURCH VA 22043



Not 90-199

73302 OCT 03 1999
73000

TO:
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
UNITED STATES of AMERICA.

* U.S.A - HÒA KỲ *

BƯU CHÍNH QUỐC GỐC

Postal administration of origin

GIẤY BẢO NHẬN/ BẢO PHÁT/ BẢO TRẢ/ VÀO SỔ

ADVICE of receipt/ of delivery/ of payment/ of entry

CN 07

(old C5)

Bưu cục gửi Office of posting	70302 MINH PHỤNG	Ngày Date	21/9/99
Người nhận bưu phẩm Addressee of the item	20 BOX 5635 ARLINGTON - VA 22205 - 0635 UNITED STATES OF AMERICA USA		
Loại bưu phẩm Nature of the item			
☒ Ưu tiên/ thư Priority/ Letter	☐ Không ưu tiên/ ấn phẩm Non-priority/ Printed paper	☐ Bưu kiện Parcel	☐
☐ Bảo đảm Registered	☐ Có chứng nhận gửi Recorded delivery	☐ Khai giá Insured	☐
Số bưu phẩm No of item	R 331		
☐ Phiếu chuyển tiền phổ thông Ordinary money order Outpayment	☐ Số tiền Amount		
☐ Phiếu chuyển tiền vào tài khoản Inpayment money ord	☐ Sec Bưu chính cheque		
To be completed at the point of destination			
Bưu phẩm nói trên đã được The item mentioned above has been duly			
☐ Phát delivered	☐ trả tiền paid	☐ ghi vào tài khoản credited to giro account	
Ngày và chữ ký Date and signature			

This advice may be signed by the addressee or, if the regulations of the country of destination so provide, by another authorized person or by the office of destination

Dịch vụ Bưu chính
Onpostal service

Dấu bưu cục chuyển hoàn giấy báo
Stamp of the office returning the advice

Ưu tiên/ máy bay
Priority/ By airmail

Chuyển hoàn cho
Return to

Tên Name	LUONG LAI
Phố, số nhà Street and No	303/8 TRẦN VĂN KIỆU
Địa phương, nước Locality and country	TP HỒ CHÍ MINH S- Việt Nam

Người gửi điền To be filled in by the sender

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA		Số	08111502
THE CAMPUCHIA			
Họ Tên		NGUYỄN-THÀNH-LONG	
	Ngày sinh	06/10/1937	
	Nơi sinh	Xã Định	
	Quê hương	Xã Định	
	Địa chỉ	Xã Định, Huyện Định, Tỉnh Định	

Thân sơo dân

Cao: 1 th 65b

Nặng: 52 Kg

Họ tên: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Ngày sinh: 13-4-1971

Quê: LINH-BÌNH

Chức vụ: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Đơn vị: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Địa chỉ: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện thoại: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số điện báo: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số máy tính: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số fax: NGUYỄN TRỌNG TÀI

Số telex: NGUYỄN TRỌNG TÀI

November 20, 1999

TO : **FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION**
7813 Marthas Lane Falls
Church Virginia 22043
U.S.A.

Ref. Request for immigration to the US under the humanitarian act.

Dear Sirs,

I, the undersigned NGUYEN THANH LONG, date of birth : 1937.

Current residence: 343/8 Tran Van Kieu, P.7, Q. 6, HCMC,

would like to present to you my following case:

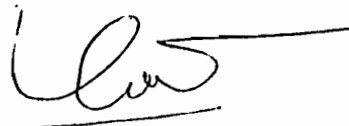
Before 30 April 1975, I was a soldier in the Military Vehicle Body of Regiment 41, Division 22 Infantry of The Republic of Vietnam. After the liberation day, I took part in the national recovery movement. I was arrested on 17 January 1986, accused of attempting to overthrow the present government. I was sentenced to a 12 year imprisonment. But then I was in prison and reeducated for 8 years and 6 months. I was released on 17 July 1994 from Thu Duc 130D.

From the time of imprisonment till now, I did not have conditions to travel, I was ill-treated and my life was full of difficulties. This resulted in my low spirits. My only hope is to be able to immigrate to the US under the humanitarian act.

I swear that what I said above is true and correct. I am entirely responsible for it before the law.

Awaiting your consideration and assistance, I would like to express my gratitude to you.

Yours truly



Nguyen Thanh Long

INTAKE FORM (Two Copies)

MAU DON VE LY LICH

NAME: (Ten tu nhan) NGUYEN THANH LONG
Last (Ten ho) Middle (Gina) First (ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH: 10 6 1937
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (ngay) Year (nam)

SEX (Nam hay nu) : Male (Nam) Female (Nu)

MARITAR STATUS Single (Doc than) Married (Co gia dinh)
(Tinh trang gia dinh)

ADDRESS IN VIETNAM: 343/8 Trần Văn Kiêu, P7/Q6 TP. Hồ Chí Minh
(Dia chi tai Vietnam)

POLITICAL PRISONER (co la tu nhan tai Viet Nam khong ? Yes (co) Co No (khong).....

If Yes (neu co) : from (tu) : 17/Jan 1986 To (Den) 17 July 1994

PLACE OF RE-EDUCATION (noi cai tao) : Trại Tù 230D

CAMP (trai tu) : 230D

PROFESSION (nghe nghiep) : Thắt giày

EDUCATION IB. US (Du hoc tai My) : Không

VN ARMY (Quan doi) Rank (Cap bac) : Ban Quân sự Trung đoàn 41, Sư đoàn 22

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Tài xế

Date (Ngay) :

APPLICATION FOR O.D.P (Đã nộp đơn cho O.D.P) : Yes (Co) No (Khong) không

IV Number (So ho so) None

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPATING (So nguoi di theo) : 9 người

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiet)

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi thu o VN)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va dia chi than nhan hay nguoi bao tro)

N/A

U.S CITIZEN (Quoc tịch Hoa ky) : Yes (co) N/A No(Khong)

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) Ban thân

NAME & SIGNATURE :

(Tên va chu ky)

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT INFORMAIL :

(Dia chi, dien thoai cua nguoi dien don nay)

343/8 Trần Văn Kiêu, P7/Q6 TP. HCM

DATE :

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

10 27 1999

ĐƠN BÁO DANH

PHẦN I : NGƯỜI DÙNG BÁO DANH

Họ và tên : NGUYỄN THANH LONG
Địa chỉ hiện tại : 343/8 Trần Văn Kiêu, P7/Q6 TP. Hồ Chí Minh
Thành phố : Số vùng
Điện thoại :

PHẦN II : THUỘC DIỆN CỤC TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI VN

Họ và tên : NGUYỄN THANH LONG Số căn cước : 08.1.1502 chế độ YNC#
Địa chỉ cư ngụ : 343/8 Trần Văn Kiêu
Phường, Quận, Tỉnh Phường 7 Quận 6 TP. Hồ Chí Minh
Tình trạng gia đình :

Xin được tái cứu xét định cư tại Hoa kỳ vào diện : (đánh dấu x trong khung thích hợp)

☐ Bị tù trên hai (02) năm.

☐ Bị tù trên hai (02) năm và đang ở trại tỵ nạn Đông Nam Á.

☐ Bị tù trên ba (03) năm được thả về và chết (ngoài trại tù)

☒ Bị cầm tù trên ba (03) năm, sau năm 1975 (dù không tham gia QĐVNCH hoặc chính phủ HK)

Tên trại tù đã ở và trại sau cùng : TRẠI THỦ ĐỨC Z.30D
Ngày tháng vào tù : 17-01-1986 Ngày được tha : 17-07-1994

Đang ở trại tỵ nạn (dành cho diện HO) : Không
Số người đi theo (vợ chồng và con) Vợ chết (Đông Thị Bảy)

- Con: Nguyễn Minh Cảnh 1971, Nguyễn Thị Bân 1975, Nguyễn Công Luận 1979, Nguyễn Bá Đạo 1971, Nguyễn Thanh Hoàng 1977, Nguyễn Thị Tiên 1985 (cháu nội), Đỗ Cao Kỳ 1993 (cháu nội), Nguyễn Thị Hồng Thắm 1990 (cháu nội) - Con: Nguyễn Thị Trang 1994

Phần kê khai thân chi tiết cá nhân (Xin tóm lược)

Sinh ngày: 6-10-1937 tại Bình Định, Cha: Nguyễn Nguyễn (chết)
Mẹ: Võ Thị Hằng (chết) - Từ nhỏ > 1966: ở với cha mẹ đi học
1966-1969: Nhập ngũ thuộc Ban Quản lý Trung đoàn 41, Sư đoàn 22
Trung đoàn 41 Bộ Binh, Quân lực Việt Nam Cộng Hòa
1969-1974: Tài xế xe môtô T.Y. M.B. Quý Nhẫn Đợt phụ tài
1986-1994: Bị bắt và bị kết tội "hoạt động nhằm lật đổ
chính quyền Cộng sản đương thời"
1994 đến nay: Sống bấp bênh không có nhà của ổn định
không có việc làm, luôn bị phân biệt đối xử
bị tàn tật, bất lực, già yếu.

Ghi chú : Xin quý vị nộp danh sách đến khu hội CTNCT/Mass để lập hồ sơ chuyển.

UBND XÃ MỸ PHONG
BAN CÔNG AN XÃ

320

Số : 02/TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Phong, ngày 20 tháng 8 năm 1999

GIẤY TRIỆU TẬP

(Lần thứ)

Yêu cầu : ...Nguyễn Thanh Long... Sinh 1977

Hiện ở tại (hoặc nơi làm việc) : ...Xã Mỹ Phong...

Đúng 8 giờ 15 ngày 20 tháng 8 năm 1999

Có mặt tại : ...Xã Mỹ Phong...

Để : ...

Khi đi mang theo giấy triệu tập và gặp : ...

Trực xuất

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ MỸ PHONG



Đỗ Cẩm Tú

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trái: **Thị Đức.**

Số: **118** GRT

0 0 3 1 8 8 0 0 0 7 1

S H S L D

GIẤY RA TRẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thi hành án văn quyết định tha số **34** ngày **31** tháng **8** năm 19**87**

của **Đoàn An nhân dân Tỉnh Nghĩa Bình.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Long.** Sinh năm: **1957**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: **Nghĩa Bình.**

Nơi đăng ký NKTT: **Tân Lập, Cây Gáo, Thống Nhất, Đồng Nai.**

Tội: **Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền.**

Ngày bắt: **17-1-1986** Án phạt: **12 năm.**

Theo quyết định, án văn số **34** ngày **31** tháng **8** năm **1987**

của **Đoàn An nhân dân Tỉnh Nghĩa Bình.**

Đã bị xử án mọi về tội:

cộng thành năm tháng.

Đã được giảm án **4** lần; cộng thành **3** năm **6** tháng.

Nay về cư trú tại: **Tân Lập, Cây Gáo, Thống Nhất, Đồng Nai.**

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước

ngày **10** tháng **7** năm 19**84**

Lần tay ngón trỏ phải

của **Nguyễn Thành Long.**

Danh bản số:

Lập tại:

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **17** tháng **7** năm 19**84**

ĐẠI LƯU ĐOÀN AN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH


Nguyễn Thành Long


Đại Lưu Hoàng Ấp Bình.

Kính gửi

Ông: Nguyễn Thành Long sinh: 1937

Có dân cư xã Vĩnh Hưng

Cấp: Huyện 22/5/82

TRƯỞNG CÔNG AN



Nguyễn Thành Long

AR: Nguyễn Thành Long

34318 Trần Văn Kiêu F766

ĐHCM VIỆT NAM

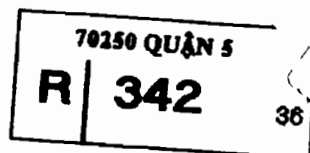
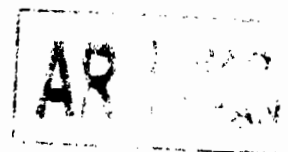
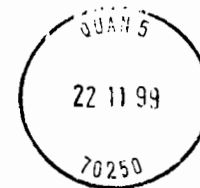
San 1975

- Cai Tao 8 năm 64

v' di' mien l'at au' 1975

4 2/6/00

PARAVION



TO: Families of Vietnam political (L)
Inmate Association

DEC 01 1999

church virginia

USA

1329. 64.600 -